

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 01-7-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/6/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Ngọc Ng, sinh năm 1995;

Nơi đăng ký thường trú: Số 80/2, ấp Vĩnh Hiệp, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Hoàng N, sinh năm 1995;

Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 09, đường Lò Thổi, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ng có mặt, anh N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2018, các bản khai, biên bản hòa giải tại Tòa án nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Hoàng N tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2016, ngày 27/01/2016. Quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì

phát sinh mâu, Ng nhân là anh N không chăm lo vợ con, không lo làm ăn, nhiều lần đánh đập chị. Vợ chồng chị đã nhiều lần hàn gắn mâu thuẫn nhưng không được, đến cuối năm 2018 thì ly thân nhau cho đến khi chị nộp đơn khởi kiện tại Tòa án. Quá trình sống ly thân chị về nhà cha mẹ ruột sinh sống tại ấp Vĩnh Hiệp, xã T, huyện V, vợ chồng chị không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Hoàng N.

Về con chung: Chị và anh N có 01 con chung tên Đặng Huỳnh Gia B, sinh ngày 01/01/2016. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi con chung vì cháu B đang ở với chị và không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Hoàng N đã được Tòa án thông báo về việc khởi kiện của chị Huỳnh Ngọc Ng, tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, không giao nộp tài liệu, chứng cứ và vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

* Về tố tụng:

- Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ là đúng quy định.
- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và đương sự là đúng quy định.

* Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ng đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Huỳnh Ngọc Ng khởi kiện anh Đặng Hoàng N yêu cầu giải quyết ly hôn, bị đơn có địa chỉ tại: ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Bị đơn anh Đặng Hoàng N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc Ng và anh Đặng Hoàng N tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2016, ngày

27/01/2016, căn cứ các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng chị Ng và anh N phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến khi Tòa án mở phiên tòa xét xử. Nguyên nhân là do anh N không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con. Tòa án đã tiến hành tổ chức hòa giải nhiều lần để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh N đều vắng mặt. Quá trình xác minh tại Công an xã T, huyện V cung cấp thông tin anh N không có nghề nghiệp, thường xuyên cờ bạc, sử dụng ma túy đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nói trên nên lời khai của chị Ng là có cơ sở. Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là có thật, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của chị Ng là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Chị Ng và anh N có 01 con chung tên Đặng Huỳnh Gia B, sinh ngày 01/01/2016 hiện nay còn nhỏ đang ở với chị Ng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi con chung là có cơ sở bởi anh N hiện nay không có nghề nghiệp ổn định, quá trình giải quyết anh N không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng là phù hợp.

Quá trình giải quyết vụ án chị Huỳnh Ngọc Ng không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Huỳnh Ngọc Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 8, 9, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Ngọc Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc Ng được ly hôn với anh Đặng Hoàng N.

Về con chung: Giao con chung tên Đặng Huỳnh Gia B, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Huỳnh Ngọc Ng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời anh Đặng Hoàng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh N không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Huỳnh Ngọc Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị Ng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001575 ngày 16/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị Huỳnh Ngọc Ng đã nộp đủ án phí.

Ng đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ, để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang